

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BTL
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 149/2022/HS-ST
Ngày: 17/8/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BTL, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Việt Hòa

Ông Nguyễn Sơn Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Vân -Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân quận BTL, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận BTL, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận BTL, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 152/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử ngày 5 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Trương Đức M; sinh năm 1994; HKTT: Thôn B, xã H, huyện Đ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương Văn H và bà: Ngô Thị H; Tiền án, tiền sự: Ngày 06/01/2011, đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 12 tháng theo quyết định số 10/QĐ/UBND của UBND phường huyện Đ, TP Hà Nội; Ngày 26/3/2018, công an huyện S, TP Hà Nội ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; Bản án số 116/2013/HSST ngày 28/3/2013 của Tòa án nhân dân quận D, TP Hà Nội xử phạt 14 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 137/2014/HSST ngày 22 tháng 10 năm 2014 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Ra trại ngày 18/10/2015, chưa nộp tiền án phí HSST 200.000 đồng (Chưa được xóa án tích); Tạm giữ, tạm giam ngày 14/4/2022 (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 16/12/2021, tổ công tác công an phường Minh Khai phối hợp với công an phường X làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực đường T, X, BTL, Hà Nội phát hiện Trương Đức M điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu trắng BKS: 29Z7-0023 có biểu hiện nghi vấn, tiến hành dừng xe kiểm tra phát hiện trong túi áo khoác bên trái của M có 01 túi nilong màu trắng kích thước khoảng 3x4cm bên trong chứa tinh thể màu trắng M khai là đường phèn mang đi bán cho khách nên tổ công tác đã tiến hành thu giữ vật chứng và đưa đối tượng về trụ sở làm việc.

Vật chứng Thu giữ của Trương Đức M: 01 túi nilong màu trắng kích thước khoảng (4x3)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 xe máy Honda Dream màu nâu BKS 29Z7-00**, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động kiểu dáng ITEL Value 100 màu đen đã qua sử dụng có lắp số thuê bao 05625077**.

Ngày 16/12/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận BTL đã ra quyết định số 15 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội giám định ma túy đã thu giữ của Trương Đức M.

Kết luận giám định số 8779/KLGD-PC09 ngày 18/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội xác định: *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong có ma túy loại Methamphetamine khối lượng 4,302 gam.*

Kết luận giám định số 8831/KLGD-PC09 ngày 21/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội xác định: *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong có hàm lượng Methamphetamine là 0,102%, khối lượng Methamphetamine (4,302 x 0,102%) là 0,004 gam.*

Quá trình điều tra xác định: Trương Đức M thường xuyên sử dụng ma túy đá và có quen biết một nam thanh niên sử dụng số điện thoại 08693449** (không xác định được nhân thân, lai lịch) qua mạng xã hội facebook cũng sử dụng ma túy đá. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 16/12/2021, nam thanh niên trên gọi điện cho M mua 1.500.000 đồng tiền ma túy đá. Do không có tiền nên M nảy sinh ý định lừa bán ma túy đá giả là đường phèn cho nam thanh niên trên để lấy tiền tiêu xài cá nhân nên đã đồng ý và hai bên hẹn nhau địa chỉ giao dịch ma túy ở khu vực đường T, X, BTL, Hà Nội. Sau đó, M ra cửa hàng bán tạp hoá của anh Nguyễn Duy Q (SN 1994, HKTT: Thôn B, xã H, huyện Đ, thành phố Hà Nội) tại số 160 đường trung tâm xã B, huyện Đ, Hà Nội mua 5.000 đồng đường phèn giả làm ma túy đá và đựng vào túi nilong có kích thước khoảng (3x4)cm là túi nilong đựng ma túy M mua và đã sử dụng trước đó nhưng vẫn còn dính ma túy. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, M điều khiển xe máy BKS 29Z7-00** đến điểm hẹn để bán gói ma túy giả cho nam thanh niên mua ma túy sử dụng số điện thoại 0869344995 nhưng chưa gặp được thì bị cơ quan công an kiểm tra phát hiện thu giữ bên trong túi áo khoác bên trái của M 01 túi nilong màu trắng kích thước khoảng (4x3)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng và đưa về trụ sở làm việc.

Tại cơ quan điều tra Trương Đức M đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên. Căn cứ lời khai của Trương Đức M, hành vi của M có dấu hiệu lừa đảo chiếm đoạt tài sản song M chưa chiếm đoạt được tiền, không xác định được bị hại nên không có căn cứ xử lý. Khi mang ma túy đi bán M đã sử dụng túi nilong còn dính ma túy cho đường phèn vào để bán, khối lượng ma túy là 0,004 gam ma túy Methamphetamine, hành vi của M đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với nam thanh niên mua ma túy của M sử dụng điện thoại lắp số thuê bao 08693449**, M khai không biết tên tuổi địa chỉ của nam thanh niên trên. Qua xác minh thông tin số thuê bao trên tại Tập đoàn công nghiệp – viễn thông quân đội xác định chủ thuê bao là anh Vàng Văn T (SN 1992, HKTT: xã K, huyện P, Lai Châu). Tại cơ quan công an anh Thor khai: trước đây anh đứng tên đăng ký số thuê bao trên

đến khoảng tháng 4/2020 anh Thơ xuống Hà Nội làm thợ xây thì bị rơi mất điện thoại cùng số thuê bao trên, đến nay anh Thơ không sử dụng nữa và không biết ai đang sử dụng số thuê bao này. Vì vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận BTL không có căn cứ mở rộng điều tra.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu BKS 29Z7-00**, số khung 004**, số máy 0004** thu giữ của Trương Đức M. Qua xác minh nguồn gốc xe xác định đăng ký xe mang tên Nguyễn Hữu L (SN 1956, HKTT: đường Q, xã X, huyện Đ, Hà Nội). Ông Lâm mua mới và đứng tên đăng ký từ năm 2008 đến năm 2021 ông Lâm bán chiếc xe trên cho bà Ngô Thị H (SN 1973, HKTT: xã b, huyện Đ, Hà Nội) là mẹ đẻ của Trương Đức M. Tại cơ quan điều tra, bà H khai ngày 14/12/2021 M mượn bà chiếc xe máy trên để đi có việc nên bà đồng ý, bà H không biết việc M sử dụng xe để đi bán ma túy. Qua tra cứu chiếc xe không có trong dữ liệu xe máy vật chứng. Do đó, ngày 10/7/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận BTL đã ra quyết định xử lý vật chứng số 74 trao trả chiếc xe máy Honda Dream màu nâu BKS 29Z7-00** cho bà Ngô Thị H, bà H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì (BL 106-110).

Đối với vật chứng thu giữ của Trương Đức M quá trình điều tra xác định liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra chuyển theo hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 06/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận BTL đã truy tố: Nguyễn Văn Minh về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Trương Đức Mạnh đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận BTL trong phần luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng số 151/CT-VKS ngày 26/7/2022 và đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 251, Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Xử phạt bị cáo Trương Đức M từ 28 tháng tù đến 32 tháng tù; Tịch tiêu hủy 01 túi nilong màu trắng kích thước khoảng (4x3)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động kiểu dáng Itel value 100 màu đen đã qua sử dụng có lắp số thuê bao 05625077** đã cũ chất lượng không kiểm tra. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo Trương Đức M đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận BTL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận BTL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc

kiểu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, các biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, biên bản niêm phong tang vật, phù hợp với bản kết luận giám định số 8779/KLGD-PC09 ngày 18/12/2021 và kết luận giám định số 8831/KLGD-PC09 ngày 21/12/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội và phù hợp với các biên bản, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Những chứng cứ trên đây đã có đủ cơ sở xác định: Hồi 14 giờ 00 phút ngày 16/12/2021, tại khu vực đường T thuộc địa phận phường X, BTL, Hà Nội, Trương Đức M đang mang 01 túi nilong có hàm lượng Methamphetamine là 0,102% và khối lượng là 0,004 gam ma túy Methamphetamine đi bán trái phép cho khách thì bị tổ công tác công an phường Minh Khai phối hợp cùng tổ công tác công an phường Xuân Đình bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo Trương Đức M đã phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo trộn đường phèn dính một ít chất ma túy dạng Methamphetamine đựng trong túi nilon cũ lừa bán cho con nghiện hỏi mua qua mạng xã hội với giá 1.500.000 đồng, bị cáo đang đứng đợi giao ma túy cho con nghiện mục đích hưởng lợi bất chính thì bị bắt giữ. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Khi lượng hình phạt, xét bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn có thái độ ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Vật chứng của vụ án đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận BTL gồm: 01 túi nilong màu trắng kích thước khoảng (4x3)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng. Đây là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tiêu hủy theo Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động kiểu dáng IteL value 100 màu đen đã qua sử dụng có lắp số thuê bao 05625077** chất lượng không kiểm tra bị cáo sử dụng làm phương tiện mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu sung công quỹ nhà nước theo Điều 47 Bộ luật hình sự 2015.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Khoản 2 điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trương Đức M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo Trương Đức M 28 (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2022.

Vật chứng vụ án: Tịch tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của M và giám định viên.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước di động kiểu dáng IteL value 100 màu đen đã qua sử dụng có lắp số thuê bao 05625077** chất lượng không kiểm tra. Hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận BTL theo biên bản bàn giao vật chứng số */22 ngày */2022.

Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa (Nếu có);
- Viện kiểm sát nhân dân quận BTL;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Công an quận BTL;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Minh Huệ